TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGÂN SƠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22**/2017/HSST
Ngày 07 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN - TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hoàn;

2. Bà Dương Thị Phương Quế.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lý Sinh Hà - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Tấm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Toà án nhân dân huyện Ngân Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST, ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1972 tại huyện N, tỉnh N; Nơi ĐKNKTT: Xóm A, xã Đ, huyện N, tỉnh N; Chỗ ở hiện nay: Tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1949; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1978 và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S xử phạt 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

- Anh Hà Trung Đ, sinh năm 1995 - Trú tại: Thôn B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Ông Vũ Văn H, sinh năm 1953 - Trú tại: Tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

- Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1971 - Trú tại: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 19 giờ 27 phút ngày 23/5/2017, Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực đường lên Trường Mầm Non thuộc tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang Vũ Văn T, sinh năm 1972, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm A, xã Đ, huyện N, tỉnh N (tạm trú tại tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm: bốn gói nhỏ ma túy (hêrôin) có tổng trọng lượng 0,16gram (không phẩy mười sáu gram), một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng đã qua sử dụng kèm theo hai sim thuê bao số 0947.215.620 và số 0904.064.217, số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật có liên quan đối với Vũ Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phát hiện và thu giữ 11 (mười một) gói nhỏ ma túy (hêrôin) có trọng lượng 0,38gam, 01 bóng đèn ngủ.

Tại Cơ quan điều Vũ Văn T khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 23/5/2017, khi Thành đang ở nhà thì có Hà Trung Đ, sinh năm 1995, trú tại thôn B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn gọi điện hỏi mua một gói nhỏ (hêrôin), T đồng ý bán và hẹn Đ tại cổng Trường Mầm non N thuộc tiểu khu A, thị trấn N để nhận ma túy. Sau đó T mang theo 04 (bốn) gói ma túy để trong túi quần đằng trước, bên phải đang mặc trên người đi đến điểm hẹn để bán cho Đ. Khi bị cáo đang mang ma túy đến nơi hẹn thì bị bắt.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận trước đó được bán ma túy (heroin) như sau:

- Vào khoảng 07 giờ sáng, ngày 23/5/2017, bán cho Hoàng Văn T, sinh năm 1971 trú tại tiểu khu B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một lần 01 (một) gói nhỏ với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng);

- Vào khoảng 11 giờ, ngày 23/5/2017, bán cho Vũ Văn H, sinh năm 1953 trú tại tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một lần 01 (một) gói nhỏ với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Địa điểm các lần bán cho T và H đều ở quán bán hàng của bị cáo tại tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn.

- Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 23/5/2017, bán cho Hà Trung Đ, sinh năm 1995 trú tại thôn B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một lần 01 (một) gói nhỏ với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại cổng trường Mầm Non N thuộc tiểu khu A, thị trấn N.

Về nguồn gốc số ma túy bị Cơ quan điều tra thu giữ và để bán cho các đối tượng T, H và Đ do T mua với một người đàn ông (lái xe tải) khoảng hơn 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) 04 (bốn) gói nhỏ ma túy (hêrôin) với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tại quán bán hàng của T. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã sử dụng 02 (hai) gói nhỏ, 02 (hai) gói còn lại bán cho Hoàng Văn T và Hà Trung Đ mỗi người 01 (một) gói.

Tiếp đó vào khoảng 11 giờ trưa ngày 23/5/2017, T mua với L (không rõ họ và tên đệm) nhà ở khu vực Cầu thuộc tiểu khu B, thị trấn N 01 (một) gói ma túy (hêrôin) với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tại khu vực ngã ba đường mới Nà Phặc (đường tránh thị trấn N). Sau khi mua được ma túy, bị cáo chia thành 08 (tám) gói nhỏ, bị cáo đã bán cho Vũ Văn H 01 (một) gói, còn 07 (bảy) gói đem cất giấu trong bóng đèn ngủ với mục đích để sử dụng và bán.

Tiếp đó, vào khoảng 17 giờ ngày 23/5/2017, T tiếp tục mua với L 01 (một) gói ma túy (hêrôin) với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) địa điểm cũng tại ngã ba đường mới N. Sau khi mua về bị cáo chia ra thành 08 (tám) gói nhỏ, đem cất giấu 04 (bốn) gói với mục đích để bán.

Cơ quan chức năng đã tiến hành trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 76/KTHS-MT, ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng có trong 02 phong bì ký hiệu A1 và A2 gửi giám định là loại chất ma túy, loại Heroin. Tổng trọng lượng (khối lượng) mẫu chất bột màu trắng trong 03 phong bì ký hiệu T1,T2,T3 là: 0,54g (không phẩy năm mươi tư gam)".*

Tiến hành điều tra, xác minh:

Hoàng Văn T, Hà Trung Đ và Vũ Văn H đều thừa nhận được mua ma túy (hêrôin) với Vũ Văn T, sinh năm 1972, trú tại tiểu khu B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn như đã nêu trên. Riêng Hà Trung Đ khai nhận trong lần thứ hai hẹn để mua ma túy với bị cáo vào khoảng 19 giờ cùng ngày 23/5/2017, Đ đã lên địa điểm tại cổng trường Mầm non N, thuộc tiểu khu A, thị trấn N đợi nhưng không thấy bị cáo đến. Sau đó Đ có xuống nhà bị cáo T tìm nhưng không gặp bị cáo T.

Lời khai nhận của bị cáo T là hoàn toàn phù hợp các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 22/KSĐT-MT, ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Vũ Văn T đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy đã lâu nên bị cáo Vũ Văn T đã đi mua ma túy (hêrôin) về để sử dụng cá nhân và bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác cụ thể, bị cáo đã ba lần bán ma túy vào sáng ngày 23/5/2017 cho Hoàng Văn T, Vũ Văn H, Hà Trung Đ mỗi người một gói nhỏ ma túy với giá 100.000đ/gói, được tổng số tiền là 300.000đ. Đến khoảng hơn 19 giờ ngày 23/5/2017, tại khu vực cổng Trường Mầm non N thuộc tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn khi bị cáo mang ma túy đến để bán cho Hà Trung Đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Qua khám xét nơi ở của bị cáo, cơ quan điều tra còn phát hiện, thu giữ 0,38gram (không phẩy ba mươi tám gam) hêrôin, mục đích bị cáo cất giấu là để sử dụng và bán.

Xét tính chất hành vi của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Như vậy có thể khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)…

b) Phạm tội nhiều lần;

…”

****Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*:**

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S xử phạt 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, tuy đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, vì vậy cần phải có một bản án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, sau khi bị bắt bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về hình phạt chính, xét thấy cần phải buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định. Qua đó mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và cộng đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng vì vậy không xem xét áp dụng.

****Trong vụ án này còn có những vấn đề liên quan:***

Đối với đối tượng nam giới khoảng hơn 50 tuổi (không rõ họ, tên, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo là người lái xe tải qua đường vào ăn sáng rồi bán ma túy cho bị cáo ngày 22/5/2017. Do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Hoàng Minh L, trú tại tiểu khu B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho Th hai lần vào ngày 23/5/2017. Tuy nhiên, quá trình điều tra L không có mặt tại địa phương do vậy Cơ quan điều tra đã tách hồ sơ để tiếp tục xác minh, làm rõ sau.

Đối với Hà Trung Đ, sinh năm 1995, trú tại thôn B, thị trấn N, huyện Ngân Sơn; Hoàng Văn T, sinh năm 1971, trú tại tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn và Vũ Văn H, sinh năm 1953, trú tại tiểu khu A, thị trấn N, huyện Ngân Sơn là những người đã khai nhận được mua ma túy với bị cáo T về với mục đích để sử dụng cá nhân, xét hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội phạm do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

****Về xử lý vật chứng trong vụ án:***

Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo các vật chứng và cần xử lý như sau:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có vỏ màu trắng (điện thoại cũ đã qua sử dụng) bên trong có gắn 02 (hai) thẻ sim thuê bao số 0947.215.620 và 0904.064.217. Đối với chiếc điện thoại xét đây là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc vào mua bán trái phép ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước, đối với những chiếc sim gắn trong điện thoại cần tịch thu tiêu hủy;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bên trong có chứa 0,14 gram (không phẩy mười bốn gam) ma túy và giấy gói cũ thu giữ của bị cáo, 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,36 gram (không phẩy ba mươi sáu gam) ma túy và giấy gói cũ thu giữ của bị cáo, ký hiệu T2; 01 (một) bóng đèn ngủ là tang vật để đựng ma túy;

- Tạm giữ số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Ngoài ra, cần buộc bị cáo phải nộp lại cho nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/5/2017;

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng (điện thoại cũ đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo;

2.2. Tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại số 0947.215.620 và số 0904.064.217 gắn trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo;

2.3. Tạm giữ số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

2.4. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bên trong có chứa 0,14 gram (không phẩy mười bốn gam) ma túy và giấy gói cũ thu giữ của bị cáo, 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,36 gram (không phẩy ba mươi sáu gam) ma túy và giấy gói cũ thu giữ của bị cáo, ký hiệu T2; 01 (một) bóng đèn ngủ.

2.5. Buộc bị cáo phải nộp lại cho Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) là số tiền do bị cáo phạm tội mà có. Việc thi hành án đối với khoản tiền này được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 10 năm 2017 giữa Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- Công an huyện Ngân Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Công